

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2023/KDTM-PT

Ngày: 27/8/2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Tổng Quốc Thanh**

Các Thẩm phán : **Ông Bùi Đức Bằng**

Ông Trần Anh Tuấn

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Trung Kiên** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 153/KDTM-TLPT ngày 08/7/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 59/2025/KDTM-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 693/2025/QĐ-PT ngày 05/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 785/2025/QĐ-HPT ngày 21/8/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam

Trụ sở: Số 22 Ngô Quyền, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân Sang, ông Nguyễn Chính Hoàng, ông Nguyễn Cảnh Tư (Theo giấy ủy quyền số 3361/UQ-PVB ngày 21/02/2025). (ông Tư có mặt)

- Bị đơn: Công ty cổ phần Ý tưởng phát triển Thương hiệu Bình Minh

Trụ sở: số 31, ngõ 90/4 đường Bưởi, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội (trước là: số 31, ngõ 90/4 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội).

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thiện Trung - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Diễm, bà Hồng Thị Vân Anh (theo giấy ủy quyền số 01/GUQ-BM ngày 02/12/2024). (bà Diễm có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Nguyễn Thị Hương Giang; Nguyễn Thị Băng Giang – Công ty Luật TNHH HPVN – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (các luật sư đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/12/2019, Ngân hàng PVcomBank – Chi nhánh Hai Bà Trưng và Công ty Cổ phần Ý tưởng Phát triển Bình Minh (Sau đây gọi tắt là Công ty Bình Minh) đã ký kết Hợp đồng cho vay số 958/2019/HDTD/PVB-HBT. Ngày 12/12/2019, PVcomBank đã giải ngân theo Khế ước nhận nợ cho Công ty Bình Minh với số tiền vay là 1.400.000.000 đồng; Thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua xe ô tô BKS 29B-298.208.71 để kinh doanh; Phương thức giải ngân: Chuyển khoản; Lãi suất: từ ngày 12/12/2019 đến ngày 11/12/2020, lãi suất bằng 9,49%/năm; Từ ngày 12/12/2020, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi Đại Chúng lĩnh lãi cuối kỳ của khách hàng cá nhân, có loại tiền bằng VND, kỳ hạn 13 tháng theo Biểu lãi suất huy động của Ngân hàng Công bố từng thời kỳ + Biên độ tối thiểu 4,5%/năm; Lãi suất trong hạn: Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại mỗi Khế ước nhận nợ; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc đến hạn nhưng không được Bên vay trả nợ đúng hạn. Bằng 100% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc chưa đến hạn nhưng phải chuyển thành nợ quá hạn; Lãi chậm trả: 10%/năm.

Ngày 11/12/2019, PVcomBank - Chi nhánh Hai Bà Trưng và Công ty Bình Minh đã ký kết Hợp đồng cho vay số 959/2019/HDTD/PVB-HBT. Ngày 12/12/2019, PVcomBank đã giải ngân theo Khế ước nhận nợ cho Công ty Bình Minh với số tiền vay là 1.400.000.000 đồng; Thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua xe ô tô BKS 29B-207.41 để kinh doanh; Phương thức giải ngân: Chuyển khoản; Lãi suất: từ ngày 12/12/2019 đến ngày 11/12/2020, lãi suất bằng 9,49%/năm; Từ ngày 12/12/2020, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi Đại Chúng lĩnh lãi cuối kỳ của khách hàng cá nhân, có loại tiền bằng VND, kỳ hạn 13 tháng theo Biểu lãi suất huy động của Ngân hàng Công bố từng thời kỳ + Biên độ tối thiểu 4,5%/năm; Lãi suất trong hạn: Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại mỗi Khế ước nhận nợ; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc đến hạn nhưng không được Bên vay trả nợ đúng hạn. Bằng 100% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc chưa đến hạn nhưng phải chuyển thành nợ quá hạn; Lãi chậm trả: 10%/năm.

Ngày 11/12/2019, PVcomBank – Chi nhánh Hai Bà Trưng và Công ty Bình Minh đã ký kết Hợp đồng cho vay số 960/2019/HDTD/PVB-HBT. Ngày 12/12/2019, PVcomBank đã giải ngân theo Khế ước nhận nợ cho Công ty Bình Minh với số tiền vay là 1.400.000.000 đồng; Thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua xe ô tô (BKS được ghi trong hợp đồng) để kinh doanh; Phương thức giải ngân: Chuyển khoản; Lãi suất: từ ngày 12/12/2019 đến ngày 11/12/2020, lãi suất bằng 9,49%/năm; Từ ngày 12/12/2020, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi đại chúng lĩnh lãi cuối kỳ của khách hàng cá nhân, có loại tiền bằng VND, kỳ hạn 13 tháng theo Biểu lãi suất huy động của Ngân hàng công bố từng thời kỳ + Biên độ tối thiểu 4,5%/năm; Lãi suất trong hạn: lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại mỗi Khế ước nhận nợ; Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc đến hạn nhưng không được Bên vay trả nợ đúng hạn; bằng 100% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc chưa đến hạn nhưng phải chuyển thành nợ quá hạn; Lãi chậm trả: 10%/năm.

Ngày 13/01/2020, PVcomBank – Chi nhánh Hai Bà Trưng và Công ty Bình Minh đã ký kết Hợp đồng cho vay số 22/2020/HDTD/PVB-HBT. Ngày 14/01/2020, PVcomBank đã giải ngân theo Khế ước nhận nợ cho Công ty Bình Minh với số tiền vay là 1.400.000.000 đồng; Thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; Mục đích sử dụng vốn vay: Mua xe ô tô để kinh doanh; Phương thức giải ngân: Chuyển khoản; Lãi suất: từ ngày 14/01/2020 đến ngày 13/01/2021, lãi suất bằng 9,49%/năm; Từ ngày 14/01/2021, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng lãi suất tiền gửi Đại Chúng lĩnh lãi cuối kỳ của khách hàng cá nhân, có loại tiền bằng VND, kỳ hạn 13 tháng theo Biểu lãi suất huy động của Ngân hàng Công bố từng thời kỳ + Biên độ tối thiểu 4.3%/năm; Lãi suất trong hạn: Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại mỗi Khế ước nhận nợ; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc đến hạn nhưng không được Bên vay trả nợ đúng hạn; Bằng 100% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với dư nợ gốc chưa đến hạn nhưng phải chuyển thành nợ quá hạn; Lãi chậm trả: 10%/năm.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay:

- Tài sản bảo đảm Hợp đồng cho vay số 958/2019/HDTD/PVB-HBT được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1393/2019/HĐBĐ-PVB-HBT ngày 11/12/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: Là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-208.71 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh.

- Tài sản bảo đảm Hợp đồng cho vay số 959/2019/HDTD/PVB-HBT được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1394/2019/HĐBĐ-PVB-HBT ngày 11/12/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: Là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-207.41 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh.

- Tài sản bảo đảm Hợp đồng cho vay số 960/2019/HDTD/PVB-HBT được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1395/2019/HĐBĐ-PVB-HBT ngày

11/12/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: Là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-208.73 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh.

- Tài sản bảo đảm Hợp đồng cho vay số 22/2020/HDTD/PVB-HBT được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 37/2020/HĐBĐ-PVB-HBT ngày 13/01/2020, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: Là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-207.65 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh.

Tất cả các tài sản bảo đảm nêu trên cho khoản vay đã được Ngân hàng PVcomBank xử lý thu hồi nợ theo quy định.

Thực hiện cam kết theo các Hợp đồng cho vay đã ký với Công ty Bình Minh, Ngân hàng PVcomBank đã tiến hành giải ngân cho Công ty Bình Minh số tiền tại các Hợp đồng tín dụng trên theo Khế ước nhận nợ tương ứng kèm theo.

Trong quá trình thực hiện, Công ty Bình Minh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng cho vay đã ký nên Ngân hàng PVcomBank quyết định thu hồi toàn bộ nghĩa vụ của các khoản vay.

Vì vậy, khách hàng phải bàn giao các Tài sản bảo đảm trên cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ.

Đối với Hợp đồng cho vay số 22/2020/HDTD/PVB-HBT ngày 13/01/2020, Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-207.65 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh để tất toán cho khoản vay 800.000.000 đồng nêu tại đơn khởi kiện. Đơn sửa đổi bổ sung Đơn khởi kiện ngày 25/10/2024, Ngân hàng PVcomBank không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với hợp đồng cho vay và các khoản vay này và các tài sản đảm bảo cho các khoản vay trên.

Tổng số tiền khách hàng đã trả là: 4.992.691.428 đồng trong đó số tiền gốc là: 4.219.298.756 đồng và tiền lãi là: 773.392.672 đồng.

Đến thời điểm hiện tại, khoản vay đã chuyển thành nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ. PVcomBank đã nhiều lần đôn đốc, gửi thông báo và yêu cầu nhưng Công ty Bình Minh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, tránh những thiệt hại phát sinh tranh chấp tương tự, Ngân hàng PVcomBank kính đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giải quyết như sau:

Buộc Công ty Bình Minh thanh toán toàn bộ nghĩa vụ nợ còn lại theo các Hợp đồng tín dụng số 958/2019/HDTD/PVB-HBT; Hợp đồng tín dụng số 959/2019/HDTD/PVB-HBT và Hợp đồng tín dụng số 960/2019/HDTD/PVB-HBT, tạm tính đến ngày 16/3/2025 là 2.408.563.723 đồng, trong đó nợ gốc là 1.780.701.244 đồng, nợ lãi trong hạn là: 811.110.314 đồng; nợ lãi quá hạn là: 573.030.447 đồng và lãi chậm trả là: 243.721.718 đồng.

Buộc Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh phải trả cho Ngân hàng PVcomBank toàn bộ gốc, lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử

sơ thẩm cho đến ngày khách hàng thực hiện xong nghĩa vụ nợ với Ngân hàng PVcomBank.

Đề nghị Tòa án tuyên: Trường hợp Công ty Bình Minh không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng PVcomBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên các tài sản khác và khấu trừ nguồn thu hợp pháp của Công ty Bình Minh để xử lý thu hồi nợ.

Bị đơn - Công ty Cổ phần Ý tưởng Phát triển Thương hiệu Bình Minh trình bày:

Ngày 11/12/2019, Công ty Bình Minh vay vốn của Ngân hàng PVcomBank mục đích để mua xe ô tô để phục vụ cho hoạt động kinh doanh theo 03 Hợp đồng cho vay, Hợp đồng cho vay số 960/2019/HDTD/PVB-HBT; Hợp đồng cho vay số 959/2019/HDTD/PVB-HBT; Hợp đồng cho vay số 958/2019/HDTD/PVB-HBT ký ngày 11/12/2019 và Hợp đồng vay số 22/2020/HĐCV/PVB-HBT ký ngày 13/01/2020.

Sau khi mua xe, Công ty Bình Minh đã ký Hợp đồng thuê xe với Công ty phân du lịch và dịch vụ quốc tế Hạ Long (Gọi tắt là “Công ty Hạ Long”) đối với 16 chiếc xe ô tô (trong đó có 04 chiếc xe cho thuê với giá thuê 29.000.000 đồng/xe/tháng đã bị Ngân hàng PVcombank thu giữ).

Trong thời gian thực hiện các Hợp đồng vay đối với Ngân hàng PVcomBank, Bị đơn luôn thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ của mình. Tuy nhiên, khi đại dịch Covid-19 bùng phát trên toàn thế giới, trong đó có Việt Nam bị ảnh hưởng nghiêm trọng, Bị đơn là doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực tổ chức sự kiện và vận tải bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch Covid-19, Nhà nước ban hành các lệnh cấm/hạn chế để đảm bảo công tác phòng chống dịch, dẫn đến việc kinh doanh bị đình trệ, không đủ tài chính để thanh toán nợ đúng hạn cho Ngân hàng PVcombank.

Mặc dù vậy, Bị đơn đã cố gắng thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến 24/06/2021. Ngày 19/07/2021, Bị đơn đã có Công văn đề nghị Nguyên đơn cơ cấu giãn nợ, miễn lãi khoản vay trong thời gian bùng phát dịch bệnh không kinh doanh được và hoãn/cơ cấu thời gian trả nợ gốc cho đến khi dịch được kiểm soát. Ngày 19/11/2021 Bị đơn nhận được văn bản yêu cầu thanh toán toàn bộ khoản nợ từ phía Nguyên đơn, Bị đơn đã liên hệ gấp gờ trao đổi để thỏa thuận về việc thanh toán dần khoản nợ quá hạn và đề nghị Nguyên đơn giãn cơ cấu thời hạn trả nợ hay miễn, giảm lãi, phí cho Bị đơn nhưng không được phía Nguyên đơn hỗ trợ.

Việc làm này của Nguyên đơn là vi phạm quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam được sửa đổi bổ sung bởi thông tư số: 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 và sửa đổi, bổ sung bởi thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/09/2021 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19.

Như vậy, Ngân hàng PVcomBank đã từ chối giãn cơ cấu thời hạn trả nợ hay miễn, giảm lãi, phí cho Bị đơn mặc dù Bị đơn - Công ty Bình Minh đủ điều kiện và thuộc diện đối tượng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với số dư nợ gốc và/hoặc lãi của khoản nợ và miễn, giảm lãi, phí là trái quy định của pháp luật.

Ngày 18/03/2022, các xe ô tô của phía Bị đơn đang trong thời hạn cho Công ty Hạ Long thuê, khi xe đang lưu thông trên đường Tú Mỡ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội thu giữ 01 xe và ngày 22/03/2022 thu giữ tiếp 02 xe, khi xe đang lưu thông trên đường Tú Mỡ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Tiếp đó, ngày 22/7/2022 Nguyên đơn thực hiện việc thu giữ 01 chiếc xe còn lại, địa chỉ bị thu giữ tại điểm trông giữ xe đối diện số 3 đường Tú Mỡ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Tuy nhiên, toàn bộ quá trình tại thời điểm thu giữ xe Nguyên đơn không đưa ra giấy tờ nào liên quan đến việc thu giữ xe, cũng không có các đại diện của cơ quan có thẩm quyền nào có mặt.

Bị đơn không ký vào bất kỳ biên bản hay giấy tờ gì liên quan đến việc thu giữ xe. Những biên bản mà phía Nguyên đơn cung cấp cho Ngân hàng là biên bản được lập sau khi đã thu giữ xe và chúng tôi không hề biết về địa điểm thu giữ xe thể hiện trong các biên bản được lập tại các địa chỉ khác nhau như: xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Hà Nội; bãi đỗ xe Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội là không đúng với thực tế.

Với doanh thu cho thuê xe 29.000.000 đồng/1xe/tháng tương đương 04 xe là 116.000.000 đồng/tháng. Kể từ thời điểm bị Nguyên đơn thu giữ xe, khoản thu nhập kể trên không còn, doanh thu công ty bị sụt giảm nghiêm trọng, việc phục hồi tài chính của Bị đơn bị kéo dài, việc trả nợ càng trở nên khó khăn.

Trong khi đó, thời điểm Nguyên đơn thu giữ xe của Bị đơn từ thời điểm 18/03/2022 cho đến khi bán đấu giá được là vào cuối năm 2023, tức là hơn 01 năm kể từ khi thu giữ xe. Bị đơn không có phương tiện để kinh doanh, phía Nguyên đơn không những không cơ cấu giãn nợ cho Bị đơn mà vẫn tính lãi đối với khoản vay của Bị đơn là không có căn cứ.

Ngày 21/10/2024, Bị đơn đã gửi đơn phản tố như sau:

- Xác định Ngân hàng PVcomBank không thực hiện cơ cấu lại trả nợ và miễn, giảm lãi, phí cho bị đơn là trái với Điều 4, Điều 5 Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước được sửa đổi bởi Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021.

- Xác định Ngân hàng PVcomBank thực hiện việc xử lý tài sản bảo đảm không đúng trình tự thủ tục là vi phạm pháp luật.

- Buộc Ngân hàng PvcomBank phải bồi thường khoản doanh thu từ tiền cho thuê 04 xe ô tô mà Bị đơn đáng nhẽ được hưởng nếu không có hành vi thu giữ xe trái pháp luật. Bù trừ với khoản nợ gốc và nợ lãi, còn lại số tiền Nguyên đơn phải bồi thường cho Bị đơn là 1.668.896.004 đồng.

Ngoài ra Bị đơn còn yêu cầu đưa Công ty Cổ phần Du lịch và Dịch vụ Quốc Tế Hạ Long tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Ngày 12/03/2025, Công ty Bình Minh đã có Đơn xin rút yêu cầu phản tố với nội dung trên.

Nay Nguyên đơn yêu cầu trả tổng dư nợ tạm tính đến ngày 16/03/2025 là: 2.408.563.723 đồng, trong đó nợ gốc là 780.701.244 đồng, nợ lãi trong hạn là: 811.110.314 đồng; nợ lãi quá hạn: 573.030.447 đồng và lãi chậm trả là: 243.721.718 đồng. Bị đơn không đồng ý thanh toán số tiền trên vì thời điểm Ngân hàng thu giữ xe là trái với quy định của pháp luật và việc thu giữ xe không đúng quy trình, quá trình đấu giá bán xe bên bị đơn không được thông báo và không biết gì. Bị đơn bị thất thoát doanh thu do không cho thuê được xe.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 59/2025/KDTM-ST ngày 05/6/2025, Tòa án nhân dân quận Ba Đình quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Chúng Việt Nam đối với Công ty Cổ phần Ý tưởng Phát triển Thương hiệu Bình Minh.

Buộc Công ty cổ phần ý tưởng Phát triển thương hiệu Bình Minh phải thanh toán cho ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam theo:

- Hợp đồng cho vay số 959/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019 tính đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền là: Nợ gốc 258.003.200 đồng; Lãi trong hạn: 269.593.899 đồng; Lãi quá hạn là: 203.944.590 đồng; Lãi chậm trả là: 87.041.640 đồng. Tổng 818.583.329 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 960/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019 tính đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền là: Nợ gốc 260.371.200 đồng; Lãi trong hạn: 270.609.432 đồng; Lãi quá hạn là: 204.626.282 đồng; Lãi chậm trả là: 87.314.253 đồng. Tổng 822.921.167 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 958/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019 tính đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền là: Nợ gốc 262.326.844 đồng; Lãi trong hạn: 270.906.983 đồng; Lãi quá hạn là: 205.189.266 đồng; Lãi chậm trả là: 87.365.750 đồng. Tổng 825.788.843 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay cùng ngày 11/12/2019 và các Khế ước nhận nợ cùng ngày 12/12/2019 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền thi hành án và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 13/6/2025, Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh có đơn kháng cáo đối với toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 59/2025/KDTM-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tại cấp phúc thẩm:

Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh trình bày:
Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của công ty.

Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam trình bày: Đại diện Ngân hàng giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử buộc

Công ty cổ phần ý tưởng Phát triển thương hiệu Bình Minh phải thanh toán cho ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam theo:

- Hợp đồng cho vay số 959/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019 tính đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền là: Nợ gốc 258.003.200 đồng; Lãi trong hạn: 269.593.899 đồng; Lãi quá hạn là: 203.944.590 đồng; Lãi chậm trả là: 87.041.640 đồng. Tổng 818.583.329 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 960/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019 tính đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền là: Nợ gốc 260.371.200 đồng; Lãi trong hạn: 270.609.432 đồng; Lãi quá hạn là: 204.626.282 đồng; Lãi chậm trả là: 87.314.253 đồng. Tổng 822.921.167 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 958/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019 tính đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm số tiền là: Nợ gốc 262.326.844 đồng; Lãi trong hạn: 270.906.983 đồng; Lãi quá hạn là: 205.189.266 đồng; Lãi chậm trả là: 87.365.750 đồng. Tổng 825.788.843 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ thủ tục thụ lý vụ án, mở phiên tòa và tại phiên tòa xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Kháng cáo của Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh là hợp lệ. Các hợp đồng ký kết tự nguyện đúng pháp luật. Trong hợp đồng đã quy định lãi suất chậm trả. Bản án sơ thẩm xác định tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả đúng theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng. Việc thu hồi tài sản đảm bảo phía bị đơn không có khiếu nại nên không có căn cứ xem xét thủ tục thu hồi tài sản đảm bảo.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh và căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Xét về thủ tục kháng cáo:

- Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh, được ông Nguyễn Thiện Trung là người đại diện theo pháp luật làm trong thời hạn luật định. Người kháng cáo đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên việc kháng cáo là hợp lệ. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

** Về tính pháp lý của các Hợp đồng tín dụng:*

Căn cứ các Hợp đồng tín dụng, cùng các khế ước nhận nợ cụ thể và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, Ngân hàng PVcomBank đã cho Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh vay tổng số tiền **4.200.000.000 đồng** theo 03 Hợp đồng tín dụng và 03 khế ước nhận nợ, gồm: Hợp đồng cho vay số 958/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019; Hợp đồng cho vay số 960/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019; Hợp đồng cho vay số 959/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019. Các hợp đồng tín dụng trên đáp ứng đủ điều kiện của chủ thể ký kết hợp đồng và nội dung, hình thức Hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nội dung và hình thức của Hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 471, Điều 476 Bộ luật dân sự 2005. Số tiền cho vay trong hạn mức cấp tín dụng các bên đã thỏa thuận. Do đó các hợp đồng tín dụng hợp pháp có hiệu lực thi hành

** Về số tiền gốc phải thanh toán theo các hợp đồng tín dụng:*

Căn cứ vào các Hợp đồng cho vay số 958/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019; Hợp đồng cho vay số 960/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019; Hợp đồng cho vay số 959/2019/HĐTD/PVB-HBT ngày 11/12/2019 và Khế ước nhận nợ ngày 12/12/2019.

Tại cấp phúc thẩm nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án: Bảng tính gốc, lãi chi tiết của khách hàng, cùng các thông báo và các quyết định điều chỉnh lãi suất củaPVComBank. Sau khi đối chiếu với các điều khoản trong hợp đồng mà các bên đã ký, xem xét quá trình trả gốc, trả lãi của Công ty Bình Minh trong suốt thời gian thực hiện các hợp đồng tín dụng của Nguyên đơn và bị đơn thì thấy tính đến ngày 05/6/2025, Công ty cổ phần ý tưởng Phát triển thương hiệu Bình Minh còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 780.701.244 đồng là chính xác và phù hợp với quy định pháp luật, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả nợ gốc là có căn cứ nên được chấp nhận cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số 958/2019/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 11/12/2019, còn nợ số tiền nợ gốc 262.326.844 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 959/2019/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 11/12/2019, còn nợ số tiền nợ gốc 822.921.167 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 960/2019/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 11/12/2019, còn nợ số tiền nợ gốc 818.583.329 đồng.

**Về số tiền nợ lãi phải thanh toán theo các hợp đồng tín dụng:*

Ngân hàng PVcomBank yêu cầu Công ty cổ phần ý tưởng Phát triển thương hiệu Bình Minh phải trả tổng số tiền nợ lãi trong hạn là 811.110.314 đồng; tổng tiền nợ lãi quá hạn là 613.760.138 đồng, Lãi chậm trả tính đến hết ngày 05/6/2025. Trong đó:

- Hợp đồng cho vay số 958/2019/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 11/12/2019, còn nợ số tiền nợ Lãi trong hạn: 270.906.983 đồng; Lãi quá hạn là: 205.189.266 đồng; Lãi chậm trả là: 87.365.750 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 959/2019/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 11/12/2019, còn nợ số tiền nợ lãi trong hạn: 269.593.899 đồng; Lãi quá hạn là: 203.944.590 đồng.

- Hợp đồng cho vay số 960/2019/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 11/12/2019, còn nợ số tiền nợ lãi trong hạn: 270.609.432 đồng; nợ lãi quá hạn: 204.626.282 đồng; lãi chậm trả: 87.365.750 đồng.

Công ty cổ phần ý tưởng Phát triển thương hiệu Bình Minh kháng cáo đề nghị xem xét lại yêu cầu thanh toán số tiền nợ lãi và đề nghị Ngân hàng giảm lãi cho công ty.

Xét thấy:

Tại Điều 2 của ba Hợp đồng tín dụng hai bên thỏa thuận:

“2.12. Lãi suất quá hạn:

a. Bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với số dư nợ gốc đến hạn nhưng chưa trả được;

b. Bằng 100% Lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với số dư nợ gốc chưa đến hạn...”.

“2.1.3..... Lãi chậm trả: Trường hợp bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ tiền lãi theo quy định của hợp đồng này, Bên vay đồng ý trả lãi chậm trả với mức lãi suất theo quy định của ngân hàng nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả hoặc mức khác theo quy định của ngân hàng nhà nước tùy từng thời kỳ”.

Tại Giấy nhận nợ, lãi suất cho vay tại thời điểm cho vay là 9,49%/năm. Từ ngày 12/12/2020, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng lãi suất cơ sở + biên độ tối thiểu 4,5%/năm.

Tại thời điểm hai bên ký Hợp đồng tín dụng là thời điểm vay theo Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc cho vay theo thỏa thuận “Điều 13. Lãi suất cho vay:

4. Khi đến hạn thanh toán mà khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay theo thỏa thuận, thì khách hàng phải trả lãi tiền vay như sau:

- a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất cho vay đã thỏa thuận tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả;
- b) Trường hợp khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi theo quy định tại điểm a khoản này, thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận nhưng không vượt quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả;
- c) Trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn, thì khách hàng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất áp dụng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn”.

Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định: “Trường hợp khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi trên nợ gốc theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, thì phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất do tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất giới hạn mà pháp luật quy định tương ứng với thời gian chậm trả lãi trên nợ gốc trong hạn”.

Hội đồng xét xử nhận thấy việc hai bên thỏa thuận mức lãi vay hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước và các quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Căn cứ các tài liệu do nguyên đơn cung cấp thể hiện quá trình vay, Công ty Bình Minh không thanh toán trả nợ đúng hạn nên khoản nợ bị chuyển sang nợ quá hạn, Ngân hàng có các văn bản thông báo về việc chuyển nợ quá hạn và nhiều biên bản làm việc liên quan đến giải quyết khoản nợ quá hạn đối với Công ty Bình Minh.

Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng đã cung cấp các tài liệu chứng cứ là các văn bản điều chỉnh lãi suất cho vay của Ngân hàng PVcombank tại thời điểm vay và thời điểm từ khi khoản nợ của Công ty Bình Minh chuyển sang nợ quá hạn cho đến nay. Xét thấy, mức lãi suất Ngân hàng áp dụng đối với khoản vay của Công ty Bình Minh bị chuyển sang nợ quá hạn cho đến nay phù hợp với Điều 2 của Hợp đồng tín dụng và các quyết định điều chỉnh lãi suất cho vay của Ngân hàng PVcombank.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu Ngân hàng PVcombank buộc ông Phạm Văn Quỳnh phải trả tổng số tiền nợ lãi trong hạn là 811.110.314 đồng; Tiền nợ lãi quá hạn là 613.760.138 đồng, Lãi chậm trả là 187.365.750 đồng, tính đến hết ngày 05/6/2025 là có căn cứ. Công ty Bình Minh kháng cáo đề nghị xem xét lại số tiền nợ lãi là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

** Về tài sản bảo đảm cho các hợp đồng tín dụng:*

Bảo đảm cho 03 Hợp đồng tín dụng nêu trên, có 03 tài sản bảo đảm, trong đó:

- Tại Điều 4 của ba Hợp đồng tín dụng số ký ngày 11/12/2019, các bên thỏa thuận tài sản đảm bảo cho tiền vay là:

- Tài sản bảo đảm Hợp đồng cho vay số 958/2019/HDTD/PVB-HBT được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1393/2019/HĐBĐ-PVB-HBT ngày 11/12/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: Là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-208.71 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh.

- Tài sản bảo đảm Hợp đồng cho vay số 959/2019/HDTD/PVB-HBT được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1394/2019/HĐBĐ-PVB-HBT ngày 11/12/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: Là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-207.41 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh.

- Tài sản bảo đảm Hợp đồng cho vay số 960/2019/HDTD/PVB-HBT được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1395/2019/HĐBĐ-PVB-HBT ngày 11/12/2019, đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: Là 01 xe HYUNDAI, BKS: 29B-208.73 thuộc sở hữu Công ty Bình Minh.

Các Hợp đồng thế chấp tài sản đã được các bên ký kết tự nguyện, đúng quy định và được đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định, do đó xác định 03 Hợp đồng thế chấp tài sản nói trên đúng quy định của pháp luật.

Công ty Bình Minh kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc ngân hàng thu giữ tài sản đảm bảo không đúng quy định pháp luật dẫn đến việc Bị đơn không còn xe để kinh doanh gây ảnh hưởng tới tài chính của của nghiệp.

Xét thấy:

- Đối với các tài sản bảo đảm của ba Hợp đồng tín dụng ký ngày 11/12/2019. Tại Điều 8 của Hợp đồng thế chấp các bên có thỏa thuận về việc thu giữ tài sản, do đó ngân hàng có quyền thu giữ tài sản bảo đảm theo thỏa thuận của hợp đồng thế chấp là phù hợp với quy định tại điều 299, Điều 303 Bộ luật dân sự năm 2015. Khi thu hồi xe nguyên đơn đã lập biên bản thu hồi/ tiếp nhận tài sản đảm bảo có xác nhận của chính quyền địa phương. Các thông báo liên quan đến việc đấu giá tài sản đảm bảo được ngân hàng gửi cho bị đơn qua đường bưu điện, có báo phát. Kể từ khi bị thu giữ tài sản bảo đảm vào năm 2022, thì bị đơn không có văn bản ý kiến nào đối với ngân hàng về việc thu giữ tài sản.

Do vậy, kháng cáo của bị đơn về việc thu giữ tài sản đảm bảo không có căn cứ để chấp nhận.

Công ty Bình Minh kháng cáo cho rằng: Trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh doanh của các doanh nghiệp. Với chính sách hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp vượt khó khăn. Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020; Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 sửa đổi bổ sung

thông tư 01; Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 sửa đổi bổ sung thông tư 02 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do Covid-10.

Xét thấy: Tại Điều 4 của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định: *“Khách hàng có cơ cấu lại thời hạn trả nợ và tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá khách hàng có khả năng trả nợ đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi theo thời hạn trả nợ được cơ cấu lại”*. Công ty Bình Minh đã không thỏa mãn được các điều kiện và Ngân hàng đã không thực hiện việc cơ cấu lại nợ lần 2 đối với Công ty Bình Minh là đúng quy định.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, Công ty Bình Minh phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 97; Điều 147; Điều 148; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273; khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006, Nghị định 11/CP/2012 ngày 22/2/2011 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006, Khoản 6 điều 12 Nghị định 83/2010 ngày 23/7/2010 của Chính Phủ về giao dịch bảo đảm;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh.

2. Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 59/2025/KDTM-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Công ty cổ phần ý tưởng phát triển thương hiệu Bình Minh phải chịu **2.000.000 đồng** (Hai triệu đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm (đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0031687 ngày 17/6/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội).

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- TAND KV 1 - Hà Nội;
- Phòng THADS KV 1 - Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN**

Tổng Quốc Thanh